TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2021/QĐST-HNGĐ	*Như Xuân, ngày 12 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vi Văn D - Sinh năm 1993.

Bị đơn: Chị Cầm Thị M - Sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vi Văn D và chị Cầm Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

* *Về con chung:* Anh Vi Văn D và chị Cầm Thị M có 02 con chung là cháu Vi Nhật L, sinh ngày 23/9/2014 và cháu Vi Nhất T, sinh ngày 10/7/2018. Giao cháu L và cháu T cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng; Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản, công nợ chung:* Anh Vi Văn D và chị Cầm Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Anh Vi Văn D chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0012107 ngày 05/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Công nhận anh D đã nộp đủ án phí. Trả lại cho anh D số tiền 150.000đ tạm ứng án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Như Xuân;
- Chi cục THA DS H.Như Xuân;
- UBND xã Xuân Hòa, H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh